

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HS-PT

Ngày 12-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Thành

Các thẩm phán: - Ông Vũ Duy Luân

- Bà Nguyễn Thị Thúy Hoàn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Hà Khắc V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 141/2023/HS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh Thái Bình.

* **Bị cáo kháng cáo:** **Hà Khắc V**, sinh năm 1975, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn VN, xã T, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Hà Trọng L (đã chết) và bà Mai Thị T, sinh năm 1942; Có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1977 và 02 con, con lớn sinh năm 1999; con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt)

* **Bị hại:** Anh **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ X, khối Y, khu đường Z, xã PL, huyện SS, thành phố Hà Nội.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Cụ Lê Thị V1, sinh năm 1933

Địa chỉ: Thôn XH, xã TT1, huyện TT, tỉnh Thái Bình.

- Anh Lý Văn H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ A, phường DV, quận CG, thành phố Hà Nội.

- Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn HL, xã TT, huyện TT, tỉnh Thái Bình.

Trong vụ án còn có các bị cáo Hà Văn V2, Phạm Ngọc Đ không kháng cáo, không bị kháng nghị và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không có kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2023, biết vườn nhà cụ Lê Thị V1, sinh năm 1933, trú tại thôn XH, xã TT, huyện TT, tỉnh Thái Bình có trồng cây tùng la hán nên Hà Văn V2 nhiều lần đến gặp cụ V1 hỏi mua. Do là tài sản của anh Nguyễn Xuân T (là con trai cụ V1), nên cụ V1 không bán do đó V2 nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 21 giờ ngày 25 tháng 5 năm 2023, V2 gọi điện thoại cho Phạm Ngọc Đ và Hà Khắc V rủ đi khiêng hộ cây thì Đ và V đồng ý. Đến 23 giờ cùng ngày, Đ và V đến nhà V2. Thấy V2 chuẩn bị xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, sơn màu xám đen, biển kiểm soát 29P1-216.13, phía sau xe mô tô kéo thêm 01 xe lôi 03 bánh và để sẵn 01 chiếc xăng, 01 chiếc cửa tay trên xe lôi, thời đêm vào ban đêm nên Đ và V biết mục đích của V2 là đi trộm cắp cây. Sau đó V2 đi xe mô tô chở Đ và V đến nhà cụ V1. Khi đến gần nhà cụ V1, V2 để xe mô tô và xe lôi cạnh bờ sông, cách nhà cụ V1 khoảng 200m rồi cầm xăng, cửa và dẫn Đ, V đi đến nhà cụ V1, V2 dùng tay phải mở cánh cổng bằng khung tuýp bung lưới B40 (không khóa) đi vào sân thì con chó nhà cụ V1 sủa. V2 đi đến chỗ con chó (loại chó ta, lông màu vàng, trọng lượng 14kg đang bị xích vào gốc cây), tháo đầu dây xích, kéo xích và lôi con chó ra ngoài đường, buộc dây xích vào phía sau xe mô tô rồi nổ máy đi về nhà, con chó chạy theo xe. V2 buộc dây xích để giữ con chó vào khu vườn phía sau nhà rồi đi xe mô tô quay lại nhà cụ V1 và vào trong vườn dùng xăng đào gốc 07 cây tùng la hán lên, trong đó 05 cây tại phía trái nhà và 02 cây tại phía sau nhà cụ V1. Đào xong, V2 gọi Đ và V vào để vác cây ra ngoài đặt lên xe lôi. Đ và V mỗi người vác 03 cây (3 lần, mỗi lần 1 cây), V2 vác 01 cây. Trong khi di chuyển các cây tùng ra ngoài, do vướng các cành cây khác nên V2 dùng cửa tay của 02 cây hồng xiêm trong vườn. Sau khi đặt 07 cây tùng la hán lên xe lôi, V2 để xăng, cửa tay vào trong xe lôi rồi đi xe mô tô chở Đ, V kéo xe lôi về giấu trong vườn phía sau nhà V2, Đ và V đi về nhà ngủ. Sáng ngày 26/5/2023, V2 gọi điện thoại báo V đến trồng cây. V2 và V đã trồng 5 cây tùng la hán trước cửa nhà V2, còn 2 cây nhỏ hơn thì V2 tự trồng phía sau nhà.

Ngày 27/5/2023, anh Nguyễn Xuân T có đơn trình báo Công an xã TT về việc bị mất chó và cây. Khám xét khẩn cấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT phát hiện và thu giữ tại khu vườn trang trại của Hà Văn V2 ở thôn Hanh Lập, xã TT 07 cây tùng la hán (01 cây gốc có đường kính 30cm, tán rộng 130cm, cao 390cm; 01 cây có đường kính 40cm, tán rộng 120cm, cao 370cm; 01 cây gốc có đường kính 28cm, tán rộng 120cm, cao 370cm; 01 cây gốc có đường kính 17cm, tán rộng 140cm, cao 190cm; 01 cây gốc có đường kính 20cm, tán rộng 130cm, cao 140cm; 01 cây gốc có đường kính 30cm, tán rộng 160cm, cao 180cm; 01 cây gốc có đường kính 33cm, tán rộng 160cm, cao 140cm) và 01 con chó lông màu vàng trọng lượng 14kg.

Bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TT kết luận: 07 cây tùng la hán trị giá 33.500.000 đồng, 01 con chó trọng lượng 14kg trị giá 1.260.000 đồng. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm định giá là 34.760.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2023/HS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn V2, Phạm Ngọc Đ và Hà Khắc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Khắc V 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Hà Văn V2, Phạm Ngọc Đ, về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 03/10/2023, bị cáo Hà Khắc V kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên toà bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã kết luận. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo luôn thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo cho bị cáo được cải tạo tại địa phương sửa chữa sai phạm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Khắc V. Sửa bản án sơ thẩm số 141/2023/HS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh Thái Bình giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo đối

với bị cáo Hà Khắc V.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Khắc V: Khoảng 23 giờ ngày 25/5/2023, lợi dụng ban đêm, các bị cáo Hà Văn V2, Phạm Ngọc Đ và Hà Khắc V đã lẻn vào vườn nhà cụ Lê Thị V ở thôn XH, xã TT, huyện TT, tỉnh Thái Bình trộm 07 cây tùng la hán và 01 con chó là tài sản của anh Nguyễn Xuân T (con trai cụ V1), tổng trị giá tài sản trộm cắp là 34.760.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất an, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Hà Khắc V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật, tuy nhiên buộc bị cáo phải cách ly xã hội là có phần nghiêm khắc.

[2] Xét thấy, bị cáo Hà Khắc V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Từ phân tích trên Hội đồng xét xử cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Hà Khắc V được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Khắc V, sửa bản án hình sự sơ thẩm

số 141/2023/HS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh Thái Bình, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Khắc V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1.2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Khắc V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (năm) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện TT, tỉnh Thái Bình quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Khắc V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- CA, VKS, TA, CCTHADS h. TT;
- UBND xã T, h. TT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã gửi)**

Phạm Ngọc Thành